

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực an toàn đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Cao Bằng

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2664/QĐ-BCT ngày 16 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực an toàn đập, hồ chứa thủy điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực an toàn đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Cao Bằng (chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

Nội dung các bộ phận cơ bản của thủ tục hành chính được công bố không nêu trong Quyết định này, thực hiện theo Quyết định số 2664/QĐ-BCT ngày 16 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các Sở, Ban ngành; Giám đốc Trung tâm phục vụ hành chính

công; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- Chủ tịch, Các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP; TTTT, LĐ TTPVHCC;
- Viễn thông Cao Bằng;
- Lưu: VT, TTPVHCC<sub>(A)</sub>.

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trịnh Trường Huy**

**Phụ lục I**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC AN TOÀN ĐẬP, HỒ CHỨA THỦY ĐIỆN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH CAO BẰNG**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 01 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH ( 03 TTHC)**

\* Danh mục các thủ tục hành chính (TTHC) công bố tại Phụ lục này đã được công bố tại Quyết định số 1133/QĐ-UBND ngày 30/8/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Cao Bằng về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính công bố mới và Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương tỉnh Cao Bằng.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ đập, hồ chứa thủy điện	- Đối với hoạt động: (i) Xây dựng công trình mới; (ii) Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; (iii) Khoan, đào khảo sát địa chất; thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng. Địa chỉ: Tòa nhà Bru điện, đường Hoàng Đình Giông, phường Hợp Giang, thành	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình; - Qua dịch	Không	- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi; - Nghị định số	- Nội dung sửa đổi, bổ sung: + Thành phần hồ sơ; + Căn cứ pháp lý. - Đã cắt giảm thời hạn giải quyết từ 25 ngày xuống còn 20 ngày làm việc (đối với các hoạt động: (i) Xây dựng công trình mới; (ii) Lập bến, bãi tập kết nguyên

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	<p>quy định tại điểm a khoản 3 Điều 22 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP)</p> <p>(2.001640)</p>	<p>đất; (iv) Xây dựng công trình ngầm: Trong thời hạn <b>20</b> ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì cấp giấy phép; trường hợp không đủ điều kiện thì thông báo lý do không cấp giấy phép.</p> <p>- Đối với hoạt động trồng cây lâu năm: Trong thời hạn 08 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì cấp</p>	<p>phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng</p>	<p>vụ bưu chính công ích.</p>		<p>114/2018/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.</p> <p>- <i>Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.</i></p>	<p>liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; (iii) Khoan, đào khảo sát địa chất; thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất);</p> <p>- Cắt giảm thời hạn giải quyết từ 10 ngày xuống còn 8 ngày làm việc (Đối với hoạt động trồng cây lâu năm);</p> <p>- Cắt giảm thời hạn giải quyết từ 15 ngày xuống còn 12 ngày làm việc (Đối với hoạt động: (i) Du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ; (ii) Nuôi trồng thủy sản; (iii) Nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác);</p> <p>- Cắt giảm thời hạn giải</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		<p>giấy phép; trường hợp không đủ điều kiện thì thông báo lý do không cấp giấy phép.</p> <p>- Đối với hoạt động:</p> <p>(i) Du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ;</p> <p>(ii) Nuôi trồng thủy sản; (iii) Nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác: Trong thời hạn <b>12</b> ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức thăm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì cấp giấy phép; trường hợp không đủ điều kiện thì thông báo lý do</p>					<p>quyết từ 7 ngày xuống còn 5,5 ngày làm việc (Đối với hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ).</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		không cấp giấy phép. - Đối với hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ: Trong thời hạn <b>5,5</b> ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức thăm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì cấp giấy phép; trường hợp không đủ điều kiện thì thông báo lý do không cấp giấy phép.					
2	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ	<b>03</b> ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính	Không	- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017; - Nghị định số	-Nội dung sửa đổi, bổ sung: + Căn cứ pháp lý;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ đập, hồ chứa thủy điện quy định tại điểm a khoản 3 Điều 22 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP) (2.001607)		Cao Bằng.	công tỉnh Cao Bằng; - Qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.		67/2018/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ; - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP của Chính phủ; - <i>Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ.</i>	+ Mẫu đơn, mẫu tờ khai.
3	Cấp gia hạn, điều chỉnh giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn thuộc	- Đối với hoạt động: (i) Xây dựng công trình mới; (ii) Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; (iii) Khoan, đào khảo sát	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng.	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua Dịch vụ công trực	Không	- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Chính	- Nội dung sửa đổi bổ sung; + Thành phần hồ sơ; + Căn cứ pháp lý; - Đã cắt giảm thời hạn giải quyết từ 15 ngày xuống còn 12 ngày

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	<p>thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ đập, hồ chứa thủy điện quy định tại điểm a khoản 3 Điều 22 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP) (2.001587)</p>	<p>địa chất; thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; (iv) Xây dựng công trình ngầm: Trong thời hạn 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức thăm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì cấp giấy phép gia hạn, điều chỉnh nội dung; trường hợp không đủ điều kiện thì thông báo lý do không cấp giấy phép.</p> <p>- Đối với hoạt động: (i) Trồng cây lâu năm; (ii) Hoạt động</p>		<p>tuyển toàn trình; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.</p>		<p>phủ; - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP của Chính phủ; - Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ.</p>	<p>làm việc (Đối với hoạt động: i) Xây dựng công trình mới; (ii) Lập bản, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; (iii) Khoan, đào khảo sát địa chất; thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; (iv) Xây dựng công trình ngầm);</p> <p>- Cắt giảm thời hạn giải quyết từ 05 ngày xuống còn 04 ngày làm việc (Đối với hoạt động: (i) Trồng cây lâu năm; (ii) Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới);</p> <p>- Cắt giảm thời hạn giải quyết từ 10 ngày xuống còn 08 ngày làm việc</p>



TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		<p>của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới: Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức thăm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì cấp giấy phép gia hạn, điều chỉnh nội dung; trường hợp không đủ điều kiện thì thông báo lý do không cấp giấy phép.</p> <p>- Đối với hoạt động:</p> <p>(i) Du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ;</p> <p>(ii) Nuôi trồng thủy sản; (iii) Nổ mìn và các hoạt động gây nổ</p>					<p>(Đối với hoạt động: (i) Du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ; (ii) Nuôi trồng thủy sản; (iii) Nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác).</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		khác: Trong thời hạn 08 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức thăm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì cấp giấy phép gia hạn, điều chỉnh nội dung; trường hợp không đủ điều kiện thì thông báo lý do không cấp giấy phép.					

**Tổng số danh mục TTHC công bố: 03 TTHC**

**Qua Dịch vụ bưu chính công ích: 03 TTHC**

**Qua DVC trực tuyến toàn trình: 03 TTHC**

**Đã cắt giảm thời hạn giải quyết: 02 TTHC**